

TÌM HIỂU CHUNG VỀ VĂN NGHỊ LUẬN

I – NHU CẦU NGHỊ LUẬN VÀ VĂN BẢN NGHỊ LUẬN

1. Nhu cầu nghị luận

a) Trong đời sống, em có thường gặp các vấn đề và câu hỏi kiểu như dưới đây không :

- Vì sao em đi học ? (hoặc : Em đi học để làm gì ?)
- Vì sao con người cần phải có bạn bè ?
- Theo em, như thế nào là sống đẹp ?
- Trẻ em hút thuốc lá là tốt hay xấu, lợi hay hại ?

Hãy nêu thêm các câu hỏi về các vấn đề tương tự.

b) Gặp các vấn đề và câu hỏi loại đó, em có thể trả lời bằng các kiểu văn bản đã học như kể chuyện, miêu tả, biểu cảm hay không ? Hãy giải thích vì sao.

c) Để trả lời những câu hỏi như thế, hằng ngày trên báo chí, qua đài phát thanh, truyền hình, em thường gặp những kiểu văn bản nào ? Hãy kể tên một vài kiểu văn bản mà em biết.

2. Thế nào là văn bản nghị luận ?

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi.

CHỐNG NẠN THÁT HỌC^(a)

Quốc dân^(b) Việt Nam !

Khi xưa Pháp cai trị^(c) nước ta, chúng thi hành chính sách ngu dân^(d). Chúng hạn chế mở trường học, chúng không muốn cho dân ta biết chữ để dễ lừa dối dân ta và bóc lột dân ta.

(a) *Thát học* : không được đi học.

(b) *Quốc dân* : nhân dân trong một nước.

(c) *Cai trị* : sử dụng, điều khiển bộ máy hành chính nhằm thống trị, áp bức.

(d) *Ngu dân* : làm cho nhân dân không hiểu biết để dễ bóc lột.

Số người Việt Nam thất học so với số người trong nước là 95 phần trăm, nghĩa là hầu hết người Việt Nam mù chữ. Như thế thì tiến bộ làm sao được ?

Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí^(a) [...].

Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi^(b) của mình, bốn phận^(c) của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ.

Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ, hãy góp sức vào bình dân học vụ^(d), như các anh chị em trong sáu, bảy năm nay đã gây phong trào truyền bá Quốc ngữ, giúp đồng bào thất học.

Những người chưa biết chữ hãy gắng sức mà học cho biết đi. Vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo, người ăn người làm^(e) không biết thì chủ nhà bảo, các người giàu có thì mở lớp học ở tư gia^(g) dạy cho những người không biết chữ ở hàng xóm láng giềng, các chủ ấp, chủ đồn điền^(h), chủ hầm mỏ, nhà máy thì mở lớp học cho những tá điền⁽ⁱ⁾, những người làm của mình.

Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng mình là một phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử.

Công việc này, mong anh chị em thanh niên sốt sắng giúp sức.

Chủ tịch
Chính phủ nhân dân lâm thời
HỒ CHÍ MINH

(*Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4,
NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000)

(a) *Dân trí*: trình độ hiểu biết của nhân dân.

(b) *Quyền lợi*: quyền được hưởng những lợi ích nào đó về vật chất, tinh thần, chính trị, xã hội,...

(c) *Bốn phận*: phần việc của mình phải làm theo nghĩa vụ.

(d) *Bình dân học vụ*: tên gọi của công tác xoá nạn mù chữ cho nhân dân (sau Cách mạng tháng Tám).

(e) *Người ăn người làm*: chỉ những người giúp việc trong nhà.

(g) *Tư gia*: nhà riêng.

(h) *Đồn điền*: cơ sở kinh doanh nông nghiệp lớn, chủ yếu trồng cây công nghiệp, như đồn điền cao su,...

(i) *Tá điền*: người nông dân thuê ruộng của chủ để trồng trọt và nộp sản phẩm theo định mức.

Câu hỏi :

a) Bác Hồ viết bài này nhằm mục đích gì ? Để thực hiện mục đích ấy, bài viết nêu ra những ý kiến nào ? Những ý kiến ấy được diễn đạt thành những luận điểm nào ? Tìm các câu văn mang luận điểm. (Chú ý : Nhan đề cũng là một bộ phận của bài.)

b) Đề ý kiến có sức thuyết phục, bài viết đã nêu lên những lí lẽ nào ? Hãy liệt kê các lí lẽ ấy. (Gợi ý : Vì sao dân ta ai cũng phải biết đọc, biết viết ? Việc chống nạn mù chữ có thể thực hiện được không ?)

c) Tác giả có thể thực hiện mục đích của mình bằng văn kể chuyện, miêu tả, biểu cảm được không ? Vì sao ?

Ghi nhớ

- Trong đời sống, ta thường gặp **văn nghị luận** dưới dạng các ý kiến nêu ra trong cuộc họp, các bài xã luận, bình luận, bài phát biểu ý kiến trên báo chí,...
- **Văn nghị luận** là văn được viết ra nhằm xác lập cho người đọc, người nghe một tư tưởng, quan điểm nào đó. Muốn thế, văn nghị luận phải có luận điểm rõ ràng, có lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục.
- **Những tư tưởng, quan điểm** trong bài văn nghị luận phải hướng tới giải quyết những vấn đề đặt ra trong đời sống mới có ý nghĩa.

II – LUYỆN TẬP

1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi.

CẦN TẠO RA THÓI QUEN TỐT TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

Có thói quen tốt và thói quen xấu. Luôn dậy sớm, luôn đúng hẹn, giữ lời hứa, luôn đọc sách,... là thói quen tốt.

Hút thuốc lá, hay cáu giận, mất trật tự là thói quen xấu. Có người biết phân biệt tốt và xấu, nhưng vì đã thành thói quen nên rất khó bỏ, khó sửa. Chẳng hạn

vì thói quen hút thuốc lá, nên cũng có thói quen gạt tàn bừa bãi ra nhà, cả trong phòng khách lịch sự, sạch bong. Người biết lịch sự thì còn sửa một chút bằng cách xin chủ nhà cho mượn cái gạt tàn.

Một thói quen xấu ta thường gặp hằng ngày, ở bất cứ đâu là thói quen vứt rác bừa bãi. Ăn chuối xong cứ tiện tay là vứt toẹt ngay cái vỏ ra cửa, ra đường... Thói quen này thành tệ nạn... Một xóm nhỏ, con mương sau nhà thành con sông rác... Những nơi khuất, nơi công cộng, lâu ngày rác cứ ùn lên, khiến nhiều khu dân cư phải chịu hậu quả mất vệ sinh nặng nề.

Tệ hại hơn có người có cái cốc vỡ, cái chai vỡ cũng tiện tay ném ra đường. Vì thế trẻ em, cụ già già phải, chảy máu chân rất nguy hiểm.

Tạo được thói quen tốt là rất khó. Nhưng nếu thay thói quen xấu thì dễ. Cho nên mỗi người, mỗi gia đình hãy tự xem lại mình để tạo ra nếp sống đẹp, văn minh cho xã hội ?

(Theo Băng Sơn, Giao tiếp đời thường)

Câu hỏi :

a) Đây có phải là bài văn nghị luận không ? Vì sao ?
b) Tác giả đề xuất ý kiến gì ? Những dòng, câu văn nào thể hiện ý kiến đó ? Để thuyết phục người đọc, tác giả nêu ra những lí lẽ và dẫn chứng nào ?

c) Bài nghị luận này có nhằm giải quyết vấn đề có trong thực tế hay không ? Em có tán thành ý kiến của bài viết không ? Vì sao ?

2. Hãy tìm hiểu bối cảnh của bài văn trên.

3. Sưu tầm hai đoạn văn nghị luận và chép vào vở bài tập.

4. Bài văn sau đây là văn bản tự sự hay nghị luận ?

HAI BIỂN HỒ

Người ta bảo ở bên Pa-le-xtin có hai biển hồ... Biển hồ thứ nhất gọi là biển Chết. Đúng như tên gọi, không có sự sống nào bên trong cũng như xung quanh biển hồ này. Nước trong hồ không có một loại cá nào có thể sống nổi. Ai ai cũng

đều không muốn sống gần đó. Biển hồ thứ hai là Ga-li-lê. Đây là biển hồ thu hút nhiều khách du lịch nhất. Nước ở biển hồ lúc nào cũng trong xanh mát rượi, người có thể uống được mà cá cũng sống được. Nhà cửa được xây cất rất nhiều ở đây. Vườn cây xung quanh tốt tươi nhờ nguồn nước này.

Nhưng điều kì lạ là cả hai biển hồ này đều được đón nhận nguồn nước từ sông Gioác-đăng. Nước sông Gioác-đăng chảy vào biển Chết. Biển Chết đón nhận và giữ riêng cho mình mà không chia sẻ nên nước trong biển Chết trở nên mặn chát. Biển hồ Ga-li-lê cũng đón nhận nguồn nước từ sông Gioác-đăng rồi từ đó tràn qua các hồ nhỏ và sông lạch, nhờ vậy nước trong hồ này luôn sạch và mang lại sự sống cho cây cối, muông thú, con người.

Một định lí trong cuộc sống mà ai cũng đồng tình : Một ánh lửa sẻ chia là một ánh lửa lan toả, một đồng tiền kinh doanh là một đồng tiền sinh lợi. Đôi môi có hé mở mới thu nhận được nụ cười. Bàn tay có mở rộng trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng.

Thật bất hạnh cho ai cả cuộc đời chỉ biết giữ riêng cho mình. “Sự sống” trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết...

(Theo *Quà tặng của cuộc sống*)